Nguyễn Văn Huy

Lóp: E16CN

Mã SV: B16DCDT112

Module: 4.3 Quản lí xuất hàng

I. Trích lớp thực thể

1. Trích danh từ

B1: Mô tả hệ thống

Mỗi hàng hóa (Mã hàng, tên, mô tả) có thể được nhập nhiều lần khác nhau. Mỗi hàng hóa có thể xuất đi nhiều lần khác nhau, mỗi lần cho các đại lí con (mã ĐL, tên ĐL, địa chỉ, số ĐT) khác nhau, với số lượng khác nhau và giá xuất khác nhau. Mỗi lần xuất có thể xuất nhiều hàng khác nhau, miễn sao số lượng xuất không vượt quá số lượng hàng còn trong kho. Mỗi lần xuất có một phiếu xuất ghi thông tin đại lí con, tiếp theo là danh sách các mặt hàng xuất đi, mỗi mặt hàng có đầy đủ thông tin: mã hàng, tên hàng, số lượng, đơn giá, thành tiền (tự động tính) và dòng cuối cùng là tổng tiền của hóa đơn xuất.

- B2: Trích danh từ

Danh từ chỉ người: quản lí xuất kho, đại lí con, người, nhà cung cấp.

Danh từ chỉ vật : hang hóa, phiếu xuất, danh sách hang xuất, hóa đơn xuất, kho

Danh từ liên quan đến thông tin: mã hang, tên, mô tả, mã ĐL, tên ĐL, địa chỉ, số ĐT, số lượng, hang trong kho, mã hang, tên hang, số lượng, đơn giá, thành tiền, tổng tiền

- B3: Đánh giá lựa chọn

Danh từ chỉ người:

- + người-> people : tên, số đt, địa chỉ, email, tên đăng nhập, mật khẩu, vai trò, ghi chú
- + quản lí xuất kho-> kế thừa people, them thuộc tính salary,
- + đại lí con -> kế thừa people, them thuộc tính tên đại lí, tổng sản phẩm
- +nhà cung cấp -> kế thừa people, them thuộc tính mã NCC, tên NCC

Danh từ chỉ vật:

+ hang hóa -> lớp product : mã hang, tên hang, số lượng, đơn giá, ảnh, nhà cung cấp, ngày nhập, loại sản phẩm

- + phiếu xuất -> lớp phiếu xuất:mã xuất, hang hóa, tổng tiền, số lượng, ngày xuất, đại lí con
- + danh sách hang xuất -> lớp danh sách hang xuất : phiếu xuất, mã sp, ảnh, NCC, số lượng, giá, ngày xuất, loại sp
- + hóa đơn xuất -> lớp Bill Export : danh sách hang xuất, tổng tiền,
- + kho -> lớp Stock : tên kho, hang hóa(MaSP, ảnh, tên sp, mô tả, nhà cung cấp, số lượng, giá), tổng sp.

2. Vẽ biểu đồ lớp thực thể pha phân tích

